



PHỤ LỤC
ATTACHMENT

*(Kèm theo quyết định số 2031/QĐ-VACI ngày 01 tháng 10 năm 2026
của Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam)*

Phòng thí nghiệm: **Phòng Thí nghiệm và Kiểm định Xây dựng**
Laboratory: Construction Testing and Inspection Laboratory
Cơ quan chủ quản: **Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Xây Dựng Bách Khoa**
Holding organization: Bach Khoa Construction Inspection Consultant Joint Stock Company
Lĩnh vực: **Thử nghiệm Vật liệu xây dựng, NDT**
Field: Civil engineering testing, Non - Destructive testing

Người phụ trách/Representative: **Nguyễn Thế Vĩnh**

Số hiệu/Code: **VALAS 260**

Hiệu lực công nhận/Period of Validation: **30/9/2031**

Địa chỉ trụ sở/Head office address:

248/4 Nguyễn Văn Khối, phường Thông Tây Hội, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

248/4 Nguyen Van Khoi, Thong Tay Hoi ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Địa chỉ phòng thí nghiệm/Laboratory address:

248/4 Nguyễn Văn Khối, phường Thông Tây Hội, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

248/4 Nguyen Van Khoi, Thong Tay Hoi ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Số điện thoại/Phone: 08.62780262

Email: bcic.jsc@gmail.com

Lĩnh vực thử nghiệm: Vật liệu xây dựng

Field of testing: Civil engineering testing

TT/ No	Tên sản phẩm/vật liệu được thử/Name of product/material tested	Tên phép thử cụ thể/ Specific test name	Phạm vi đo/Giới hạn định lượng (nếu có)/ Measuring range/Quantification limit (if any)	Phương pháp thử/ Test method
Lĩnh vực/Field: Vật liệu xây dựng				
1	Cọc bê tông ứng lực trước	Xác định kích thước, ngoại quan	(0 – 30) m	TCVN 7888:2014
2		Xác định mômen uốn nứt	(0 – 2000) kN.m	TCVN 7888:2014
3	Cọc ván bê tông dự ứng lực	Xác định kích thước, ngoại quan	(0 – 25) m	Jis A 5373:2016
4		Xác định mômen uốn nứt	(0 – 2400) kN.m	Jis A 5373:2016
5	Ống bê tông cốt thép thoát nước	Thí nghiệm khả năng chống thấm nước	-	TCVN 9113:2012

6		Thí nghiệm khả năng chịu tải	(0-330) kN/m	TCVN 9113:2012
7	Cống hộp bê tông cốt thép	Thí nghiệm khả năng chống thấm nước	-	TCVN 9116:2012
8		Thí nghiệm khả năng chịu tải	(0-170) kN/m	TCVN 9116:2012
9	Cột điện bê tông cốt thép ly tâm	Xác định kích thước, ngoại quan	(0 – 22) m	TCVN 5847:2016
10		Xác định độ bền uốn nứt	(0 – 110) kN.m	TCVN 5847:2016
11	Bê tông	Thí nghiệm cường độ nén	(0 – 2500) kN	TCVN 3118:2022
12		Thí nghiệm cường độ kéo khi uốn	(0 – 1000) kN	TCVN 3119:2022
13		Thí nghiệm chống thấm	(0 – 4) MPa	TCVN 3116:2022
14	Thép xây dựng	Thí nghiệm cường độ chịu kéo	(0 – 1000) kN	TCVN 197-1:2014

Lĩnh vực thử nghiệm: NDT

Field Testing: Non - Destructive testing

TT/ No	Tên sản phẩm/vật liệu được thử/ Name of product/material tested	Tên phép thử cụ thể/ Specific test name	Phạm vi đo/Giới hạn định lượng (nếu có)/ Measuring range/Quantification limit (if any)	Phương pháp thử/ Test method
1	Thép xây dựng	Thí nghiệm khuyết tật đường hàn bằng phương pháp bột từ (MT)	AC (45N) DC (135N)	ASTM E709
2		Thí nghiệm khuyết tật đường hàn bằng phương pháp siêu âm (UT)	Độ sâu kiểm tra 900mm	AWS D1.1:2020

Ghi chú/Note:

- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam/Vietnam standard;
- Phòng Thí nghiệm và Kiểm định Xây dựng - Công ty Cổ phần Tư vấn Kiểm định Xây Dựng Bách Khoa phải tuân thủ các quy định của pháp luật khi cung cấp dịch vụ thử nghiệm/*Construction Testing and Inspection Laboratory - Bach Khoa Construction Inspection Consultant Joint Stock Company shall comply with legal regulations when providing the testing services.*